

CƠ CHẾ PHÁP LÝ CAN THIỆP SỚM NHẪM PHỤC HỒI DOANH NGHIỆP CÓ NGUY CƠ MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN THEO LUẬT PHỤC HỒI, PHÁ SẢN NĂM 2025

BÙI TẤN ĐỦ

Công ty Luật TNHH MTV Đồng Hộ

Dong Ho Law Company Limited

Luatdongho@gmail.com

Ngày nhận bài: 6/7/2026

Ngày sửa bài: 20/7/2026

Ngày duyệt đăng bài: 3/8/2026

Tóm tắt:

Luật Phục hồi, phá sản năm 2025 lần đầu tiên thiết lập thủ tục phục hồi độc lập, cho phép can thiệp trước khi doanh nghiệp mất khả năng thanh toán. Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, hệ thống hóa và so sánh để làm rõ cơ chế can thiệp sớm, đồng thời đánh giá những điểm mới và các hạn chế trong quy định hiện hành. Kết quả cho thấy Luật đã tăng cơ hội phục hồi doanh nghiệp nhưng vẫn còn bất cập về điều kiện kích hoạt, bảo vệ chủ nợ và tiêu chí xem xét phương án phục hồi. Từ đó, bài viết đề xuất hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả vận hành của cơ chế này.

Từ khóa: can thiệp sớm, phục hồi doanh nghiệp, nguy cơ mất khả năng thanh toán, tạm dừng xử lý nợ, phương án phục hồi

The legal framework for early intervention to rehabilitate enterprises at risk of insolvency under the 2025 Law on Rehabilitation and Bankruptcy

Abstract:

The 2025 Law on Rehabilitation and Bankruptcy establishes, for the first time, an independent rehabilitation procedure allowing intervention before an enterprise becomes insolvent. This study employs legal analysis, systematization, and comparative methods to clarify the early intervention mechanism and assess its innovations and remaining limitations. The findings show that the Law increases opportunities for enterprise rehabilitation by allowing procedures to be initiated at the stage of insolvency risk and by providing temporary protection to preserve business value. However, shortcomings remain concerning triggering conditions, creditor protection, new financing, and criteria for evaluating rehabilitation plans. The study therefore proposes legal improvements to enhance the effectiveness, fairness, and practical operation of the early intervention mechanism.

Keywords: early intervention, enterprise rehabilitation, risk of insolvency, stay of enforcement, rehabilitation plan

1. Đặt vấn đề

Khó khăn tài chính của doanh nghiệp thường phát triển từ suy giảm dòng tiền đến mất khả năng thanh toán. Vì vậy, nếu thủ tục phục hồi chỉ được áp dụng khi doanh nghiệp đã mất khả năng thanh toán thì cơ hội bảo toàn giá trị và phục hồi thực chất sẽ giảm đáng kể. Luật Phá sản năm 2014 bộc lộ hạn chế này khi thủ tục phục hồi chỉ được triển khai sau khi mở thủ tục phá sản và trên thực tế rất ít được áp dụng. Khắc phục bất cập đó, Luật Phục hồi, phá sản năm 2025 đã thiết lập thủ tục phục hồi độc lập đối với doanh nghiệp có nguy cơ mất khả năng thanh toán, chuyển trọng tâm từ xử lý hậu quả sang can thiệp sớm. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích cơ chế can thiệp sớm theo Luật năm 2025, đánh giá những điểm mới, các hạn chế và đề xuất giải pháp hoàn thiện nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng trong thực tiễn.

2. Cơ sở lý thuyết và cấu trúc của cơ chế can thiệp sớm

2.1. Khái niệm và mục tiêu của can thiệp sớm

Can thiệp sớm là cơ chế cho phép áp dụng thủ tục phục hồi khi doanh nghiệp chưa mất khả năng thanh toán theo nghĩa pháp lý nhưng đã xuất hiện nguy cơ mất khả năng thanh toán trong tương lai gần. Khác với tái cấu trúc nợ ngoài tổ tụng, cơ chế này tạo hiệu lực đối với tập thể chủ nợ thông qua quyết định của Tòa án; đồng thời khác với thủ tục phá sản ở chỗ mục tiêu chính là duy trì hoạt động của doanh nghiệp và bảo toàn giá trị hoạt động liên tục thay vì thanh lý tài sản.

Về chức năng, cơ chế can thiệp sớm hướng tới 4 mục tiêu: (i) kích hoạt thủ tục kịp thời khi doanh nghiệp vẫn còn khả năng phục hồi; (ii) tạo khoảng ổn định tạm thời để ngăn việc xử lý riêng lẻ tài sản; (iii) thiết lập cơ chế phối hợp và đàm phán tập thể giữa các chủ nợ; và (iv) sàng lọc, chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp có triển vọng phục hồi, đồng thời chuyển kịp thời sang thủ tục phá sản khi không còn khả năng cứu vãn.

Để đạt được các mục tiêu này, cơ chế can thiệp sớm cần được thiết kế với các thành tố cơ bản gồm: điều kiện kích hoạt, chủ thể có quyền yêu cầu, nghĩa vụ cung cấp thông tin, biện pháp bảo vệ tạm thời, quy trình xây dựng và thông qua phương án phục hồi, cùng cơ chế kiểm tra, giám sát và chấm dứt thủ tục. Các thành tố này có mối liên hệ chặt chẽ; nếu một mắt xích được thiết kế chưa hợp lý thì hiệu quả của toàn bộ cơ chế sẽ bị ảnh hưởng.

2.2. Phân biệt nguy cơ mất khả năng thanh toán với mất khả năng thanh toán

Khoản 1 Điều 3 Luật năm 2025 xác định doanh nghiệp có nguy cơ mất khả năng thanh toán là doanh nghiệp không thanh toán được khoản nợ sẽ đến hạn trong 06 tháng hoặc khoản nợ đã đến hạn nhưng chưa quá 06 tháng. Khoản 2 Điều 3 xác định doanh nghiệp mất khả năng thanh toán theo việc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trong thời hạn luật định. Việc pháp điển hóa trạng thái “nguy cơ” có ý nghĩa mở một cửa vào thủ tục trước thời điểm mất khả năng thanh toán, đồng thời tạo ranh giới giữa thủ tục phòng ngừa và thủ tục phá sản.

Tuy nhiên, cụm từ “không thanh toán được” đối với khoản nợ sẽ đến hạn đòi hỏi hoạt động dự báo. Tòa án không chỉ kiểm tra một sự kiện quá khứ mà phải đánh giá dữ liệu về dòng tiền, các khoản phải thu, lịch đáo hạn, hạn mức tín dụng, tài sản có thể chuyển đổi thành tiền và khả năng tiếp tục kinh doanh. Tiêu chí 6 tháng tạo một khung thời gian rõ ràng, nhưng chưa tự nó trả lời ba vấn đề: mức độ chắc chắn của dự báo; loại chứng cứ đủ để chứng minh; và cách phân biệt thiếu hụt thanh khoản tạm thời với mô hình kinh doanh không còn khả thi. Vì vậy, tiêu chí thời gian cần được vận hành cùng tiêu chí tài chính và tiêu chí khả năng phục hồi.

2.3. Nguyên tắc cân bằng lợi ích

Can thiệp sớm làm thay đổi tạm thời quyền thực hiện hợp đồng, quyền xử lý tài sản bảo đảm và quyền yêu cầu thanh toán. Tính chính đáng của cơ chế không thể chỉ dựa trên lợi ích của doanh nghiệp mà phải chứng minh sự trì hoãn riêng lẻ, có khả năng tạo ra giá trị chung lớn hơn, chủ nợ được cung cấp thông tin và quyền tham gia đầy đủ, các giao dịch sau thụ lý được kiểm soát và quyền tài sản bị hạn chế không vượt

quá mức cần thiết. Do đó, nguyên tắc ưu tiên phục hồi phải được hiểu là ưu tiên một phương án tạo giá trị và công bằng hơn phương án thay thế, không phải mặc nhiên kéo dài sự tồn tại của mọi doanh nghiệp.

3. Cơ chế can thiệp sớm theo Luật Phục hồi, phá sản năm 2025

3.1. Dấu hiệu kích hoạt và quyền yêu cầu áp dụng thủ tục phục hồi

Điểm mới nổi bật của Luật Phục hồi, phá sản năm 2025 là cho phép doanh nghiệp yêu cầu mở thủ tục phục hồi ngay khi có nguy cơ mất khả năng thanh toán (Điều 24). Quyền yêu cầu thuộc về người đại diện theo pháp luật, cơ quan quản trị và chủ sở hữu, thể hiện định hướng khuyến khích doanh nghiệp chủ động tái cấu trúc, đồng thời hạn chế việc chủ nợ lạm dụng thủ tục như một công cụ gây sức ép.

Theo Điều 25, đơn yêu cầu phải kèm phương án phục hồi, danh sách chủ nợ và các tài liệu chứng minh; phương án được hoàn thiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Tòa án thụ lý (khoản 3 Điều 28). Quy định này góp phần bảo đảm tính nghiêm túc của thủ tục, nhưng yêu cầu chuẩn bị phương án ngay khi nộp đơn có thể gây khó khăn cho doanh nghiệp đang thiếu thời gian và nguồn lực. Vì vậy, cần phân biệt phương án sơ bộ khi nộp đơn với phương án hoàn thiện trình Hội nghị chủ nợ.

Việc chỉ trao quyền khởi xướng cho doanh nghiệp giúp hạn chế lạm dụng nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ trì hoãn do người quản lý e ngại trách nhiệm hoặc ảnh hưởng đến uy tín. Do đó, cần bổ sung cơ chế khuyến khích nộp đơn sớm và làm rõ trách nhiệm của người quản lý trong việc nhận diện, cảnh báo và xử lý sớm rủi ro mất khả năng thanh toán.

3.2. “Khoảng thở” pháp lý và bảo toàn giá trị doanh nghiệp

Sau khi Tòa án thụ lý đơn, Luật quy định tạm dừng nhiều biện pháp cưỡng chế, thi hành án, xử lý tài sản bảo đảm và thanh toán các khoản nợ phát sinh trước thời điểm thụ lý (Điều 27, Điều 30), qua đó tạo “khoảng thở” để doanh nghiệp ổn định hoạt động và đàm phán với chủ nợ. Tuy nhiên, phạm vi bảo vệ cần được cân bằng với quyền lợi của chủ nợ, nhất là chủ nợ có bảo đảm. Vì vậy, cần hướng dẫn rõ tiêu chí duy trì hoặc chấm dứt biện pháp tạm dừng khi tài sản không còn cần thiết hoặc doanh nghiệp không còn triển vọng phục hồi.

Bên cạnh việc bảo toàn tài sản, Luật vẫn cho phép doanh nghiệp tiếp tục hoạt động kinh doanh dưới sự giám sát của Quản tài viên và Tòa án, đồng thời hạn chế các giao dịch có nguy cơ làm thất thoát tài sản hoặc ảnh hưởng đến quyền lợi của chủ nợ. Cách tiếp cận này vừa duy trì giá trị hoạt động liên tục của doanh nghiệp, vừa tăng cường kiểm soát các giao dịch trọng yếu trong quá trình phục hồi.

3.3. Tài chính mới và thứ tự ưu tiên

Luật Phục hồi, phá sản năm 2025 ưu tiên chi phí phục hồi và các khoản tài chính mới phát sinh nhằm mục đích phục hồi, tạo cơ sở pháp lý để doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn trong giai đoạn khó khăn. Đây là điểm mới quan trọng, góp phần nâng cao khả năng duy trì hoạt động và thực hiện phương án phục hồi.

Tuy nhiên, Luật chưa quy định rõ tiêu chí xác định khoản tài chính mới được hưởng ưu tiên. Do đó, cần hướng dẫn cụ thể điều kiện áp dụng, cơ chế giám sát và thẩm quyền phê duyệt đối với các khoản vay có giá trị lớn hoặc ảnh hưởng đến quyền của chủ nợ hiện hữu, nhằm bảo đảm tính minh bạch và ngăn ngừa việc lợi dụng cơ chế ưu tiên.

3.4. Nội dung, biểu quyết và công nhận phương án phục hồi

Theo Luật, phương án phục hồi phải xác định biện pháp, thời hạn và kế hoạch thanh toán nợ; được Hội nghị chủ nợ thông qua với tỷ lệ theo luật định và có hiệu lực sau khi Tòa án công nhận (Điều 28, Điều 33, Điều 34). Cơ chế biểu quyết theo đa số góp phần khắc phục tình trạng một chủ nợ đơn lẻ cản trở phương án phục hồi.

Tuy nhiên, Luật chưa quy định cơ chế phân nhóm chủ nợ theo quyền và lợi ích, dẫn đến nguy cơ chủ nợ lớn chi phối kết quả biểu quyết. Đồng thời, tiêu chuẩn công nhận của Tòa án còn thiên về tính hợp pháp mà chưa chú trọng đầy đủ đến tính khả thi và sự công bằng đối với các chủ nợ bị ràng buộc. Đây là những nội dung cần tiếp tục hoàn thiện.

3.5. Giám sát, sửa đổi và chấm dứt thủ tục

Sau khi phương án được công nhận, doanh nghiệp tiếp tục hoạt động dưới sự giám sát của Quản tài viên và chủ nợ; phương án có thể được sửa đổi hoặc chấm dứt theo các căn cứ luật định (Điều 35-37). Cơ chế này bảo đảm khả năng điều chỉnh theo diễn biến thực tế và ngăn ngừa việc kéo dài thủ tục không cần thiết.

Tuy nhiên, Luật chưa làm rõ cơ chế chuyển tiếp từ phục hồi sang phá sản khi phương án thất bại, cũng như việc kế thừa dữ liệu và xử lý trách nhiệm của người quản lý. Việc hoàn thiện các quy định này sẽ góp phần bảo đảm tính liên tục và hiệu quả của thủ tục.

3.6. Đánh giá chung về thiết kế can thiệp sớm

Luật Phục hồi, phá sản năm 2025 đã xây dựng tương đối đầy đủ cơ chế can thiệp sớm, từ điều kiện khởi động, bảo vệ doanh nghiệp, duy trì hoạt động, huy động tài chính mới đến biểu quyết và giám sát phương án phục hồi. So với Luật Phá sản năm 2014, điểm đổi mới quan trọng nhất là chuyển thời điểm can thiệp lên giai đoạn doanh nghiệp mới phát sinh nguy cơ mất khả năng thanh toán.

Tuy nhiên, hiệu quả thực thi vẫn phụ thuộc vào các yếu tố như động lực nộp đơn của doanh nghiệp, tiêu chí đánh giá khả năng phục hồi, cơ chế bảo vệ chủ nợ và năng lực của Quản tài viên. Đây cũng là những nội dung cần tiếp tục được hướng dẫn và hoàn thiện trong quá trình áp dụng.

4. Kiến nghị hoàn thiện và bảo đảm thực thi cơ chế can thiệp sớm

4.1. Hoàn thiện tiêu chí kích hoạt và cơ chế khuyến khích nộp đơn sớm

Cần hướng dẫn khoản 1 Điều 3 theo bộ chỉ dấu mở về nguy cơ mất khả năng thanh toán, kết hợp các yếu tố như dòng tiền, lịch đáo hạn, khả năng thu hồi công nợ và nghĩa vụ tài chính thay vì chỉ dựa vào một chỉ số kế toán. Đồng thời, cần phân biệt rõ điều kiện mở thủ tục với điều kiện tiếp tục được hưởng cơ chế phục hồi; doanh nghiệp chỉ cần nộp phương án phục hồi sơ bộ khi yêu cầu mở thủ tục và hoàn thiện phương án trong thời hạn luật định. Bên cạnh đó, pháp luật cần quy định rõ trách nhiệm của người quản lý trong việc nhận diện, xử lý sớm rủi ro tài chính, đồng thời thiết lập cơ chế miễn trừ trách nhiệm hợp lý đối với người quản lý hành động trung thực và kịp thời nhằm khuyến khích doanh nghiệp nộp đơn sớm.

4.2. Xác định rõ phạm vi và giới hạn của biện pháp bảo vệ tạm thời

Cần hướng dẫn cụ thể Điều 27 và Điều 30 về thời điểm, phạm vi áp dụng và chấm dứt các biện pháp tạm dừng. Chủ nợ cần có quyền yêu cầu Tòa án điều chỉnh hoặc hủy bỏ biện pháp khi không còn cần thiết hoặc gây thiệt hại không tương xứng. Đối với tài sản bảo đảm và hợp đồng thiết yếu, pháp luật cần bảo đảm cân bằng giữa yêu cầu duy trì hoạt động của doanh nghiệp và quyền lợi hợp pháp của chủ nợ, đối tác.

4.3. Minh bạch hóa tài chính mới và giao dịch sau thụ lý

Cần quy định rõ điều kiện để khoản tài chính mới được hưởng ưu tiên, bao gồm tính cần thiết cho phục hồi, phát sinh sau khi thụ lý, điều kiện thương mại hợp lý và được công khai cho các chủ thể liên quan. Đồng thời, các giao dịch có giá trị lớn cần được Tòa án phê chuẩn trước và công khai thông tin ở mức phù hợp nhằm tăng tính minh bạch, hạn chế xung đột lợi ích và bảo vệ chủ nợ hiện hữu.

4.4. Bổ sung cơ chế phân nhóm chủ nợ theo sự tương đồng về quyền và lợi ích để bảo đảm việc biểu quyết công bằng

Cần bổ sung cơ chế phân nhóm chủ nợ theo sự tương đồng về quyền và lợi ích để bảo đảm việc biểu quyết công bằng. Khi xem xét công nhận phương án phục hồi, Tòa án cần kiểm tra tính minh bạch của thông tin, tính hợp pháp của việc phân nhóm, khả năng thực hiện phương án và mức độ bảo vệ chủ nợ bất đồng, đồng thời tránh việc đa số lạm dụng vị thế gây bất lợi cho thiểu số.

4.5. Nâng cao năng lực thiết chế và dữ liệu thực thi

Cần nâng cao năng lực chuyên môn của Thẩm phán và Quản tài viên trong lĩnh vực phục hồi doanh nghiệp, đồng thời hoàn thiện cơ chế lựa chọn, thù lao và trách nhiệm phù hợp với tính chất của thủ tục. Bên cạnh đó, cần xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về phục hồi, phá sản để theo dõi hiệu quả thực thi, hỗ trợ đánh giá chính sách và tổng kết riêng thủ tục phục hồi độc lập sau một thời gian áp dụng.

5. Kết luận

Luật Phục hồi, phá sản năm 2025 đã đánh dấu bước chuyển từ mô hình xử lý hậu quả sang can thiệp sớm, cho phép áp dụng thủ tục phục hồi ngay khi doanh nghiệp có nguy cơ mất khả năng thanh toán. Cơ chế này góp phần bảo toàn giá trị hoạt động, tạo điều kiện tiếp cận tài chính mới và tăng cơ hội phục hồi doanh nghiệp.

Tuy nhiên, hiệu quả của cơ chế phụ thuộc vào việc xác định đúng thời điểm can thiệp, đánh giá chính xác khả năng phục hồi và bảo đảm cân bằng lợi ích giữa doanh nghiệp với chủ nợ. Vì vậy, cần tiếp tục hoàn thiện các quy định về điều kiện kích hoạt, biện pháp bảo vệ tạm thời, tài chính mới, bảo vệ chủ nợ và tiêu chuẩn xem xét phương án phục hồi. Chỉ khi các nội dung này được cụ thể hóa, cơ chế can thiệp sớm mới có thể phát huy hiệu quả trong thực tiễn ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. (2026). Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐTP ngày 17/4/2026 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Luật Phục hồi, phá sản.

Chính phủ. (2026). Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/2/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

Nguyễn Thị Ái Cơ. (2026). Kinh nghiệm của Hoa Kỳ và bài học đối với Việt Nam về vấn đề phục hồi doanh nghiệp trong Luật Phục hồi, phá sản. Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử.

Quốc hội. (2014). Luật số 51/2014/QH13: Luật Phá sản, ban hành ngày 19/06/2014.

Quốc hội. (2020). Luật số 59/2020/QH14: Luật Doanh nghiệp, ban hành ngày 17/06/2020.

Quốc hội. (2025). Luật số 142/2025/QH15: Luật Phục hồi, phá sản, ban hành ngày 11/12/2025.

Tòa án nhân dân tối cao. (2025). Báo cáo kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới về pháp luật phá sản. Hà Nội.

Trần Thăng Long và Nguyễn Xuân Cường. (2026). Chế định phục hồi doanh nghiệp trong Luật Phục hồi, phá sản năm 2025: Bước chuyển đổi tư duy pháp lý và những thách thức thực thi. Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử.

Trần Thị Thu Hà. (2019). Thủ tục phục hồi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán nợ theo pháp luật phá sản Việt Nam. Luận án tiến sĩ Luật học. Học viện Khoa học xã hội.

United Kingdom. (2006). Companies Act 2006, Part 26A - Arrangements and Reconstructions for Companies in Financial Difficulty.

United Nations Commission on International Trade Law (UNCITRAL). (2021). Legislative Recommendations on Insolvency of Micro and Small Enterprises. United Nations.

World Bank. (2021). Principles for Effective Insolvency and Creditor/Debtor Regimes. Washington, D.C.